

# NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC THAM GIA CỦA LUẬT SƯ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2006

*Nguyễn Văn Tùng\**

**Đ**iều 6 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 quy định về chính sách trợ giúp pháp lý: Nhà nước "... khuyến khích, tạo điều kiện để ... tổ chức hành nghề luật sư và luật sư... tham gia thực hiện, đóng góp, hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý". Cùng quy định về nội dung này, tại Điều 8, Luật Luật sư năm 2006 cũng quy định: "Nhà nước khuyến khích luật sư và tổ chức hành nghề luật sư tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý miễn phí".

Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách là một lĩnh vực dịch vụ pháp luật mang đầy đủ nội dung và đặc điểm của loại hình dịch vụ pháp luật của luật sư. Tuy nhiên, loại hình dịch vụ pháp luật này có điểm khác biệt duy nhất là đối tượng phục vụ. Vì vậy, để hoạt động trợ giúp pháp lý phát triển đạt được mục tiêu người nghèo được hưởng các dịch vụ hợp pháp liên quan trực tiếp đến bản thân mình thì cần thiết phải nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm của luật sư trong hoạt động trợ giúp pháp lý để từ đó huy động đội ngũ luật sư tham gia vào hoạt động này.

*Thứ nhất, cần nhận thức đúng vai trò của luật sư trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý*

Có nhiều quan niệm khác nhau về nghề luật sư, nhưng nhìn chung lại đều khá thống nhất với nhau ở một điểm: luật sư là nghề góp phần quan trọng bảo đảm công lý, là công cụ hữu hiệu để thực hiện nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật của công dân. Trợ giúp pháp lý là một chính sách xã hội của nhà nước (nhiều khi nó đơn thuần là một

hoạt động mang tính từ thiện, nhân đạo của luật sư) cũng nhằm mục đích đem lại công bằng cho những người có điều kiện không giống nhau về kinh tế được tiếp cận với công lý, với pháp luật một cách bình đẳng. Điều đó cho thấy, hoạt động trợ giúp pháp lý không thể tách khỏi nghề luật sư, vai trò của luật sư là không thể thiếu trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách. Trên thế giới hiện nay tồn tại ba mô hình trợ giúp pháp lý phổ biến đó là: mô hình trợ giúp pháp lý từ thiện (là mô hình hoàn toàn dựa vào lòng từ thiện, hảo tâm của luật sư tình nguyện làm các dịch vụ pháp lý miễn phí hoặc giảm phí cho người nghèo); mô hình trợ giúp pháp lý nhà nước (là mô hình nhà nước thành lập các tổ chức trợ giúp pháp lý thường được gọi là Trung tâm trợ giúp pháp lý, nhà nước cấp kinh phí hoạt động và các luật sư được tuyển dụng và được trả lương ổn định); mô hình trợ giúp pháp lý hỗn hợp (là sự kết hợp của cả hai mô hình trên; theo đó, các tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước một mặt vẫn duy trì các luật sư công, mặt khác kết hợp chặt chẽ với các tổ chức nghề nghiệp và cá nhân luật sư tư trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý). Ở bất cứ mô hình nào các luật sư hành nghề tự do đều giữ một vai trò quan trọng trong hoạt động trợ giúp pháp lý. Rõ ràng, nếu muốn phát triển rộng rãi hoạt động trợ giúp pháp lý và đảm bảo hiệu quả, chất lượng của công việc trợ giúp thì cần phải thu hút ngày càng nhiều sự tham gia tích cực của các luật sư hành nghề. Bởi lẽ hoạt động luật sư được coi là một nghề chuyên nghiệp và các luật sư hành nghề phải sống bằng chính nghề nghiệp của mình, cho nên dù muốn hay không các luật sư đều phải thường xuyên trau dồi kiến thức pháp

\* Thạc sĩ Luật học, Ban Tổ chức Trung ương.

luật, rèn luyện kỹ năng, kinh nghiệm hành nghề để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ pháp luật mà họ cung ứng, nhằm thu hút và lưu giữ khách hàng, đặc biệt là trong cơ chế cạnh tranh nghề nghiệp ngày càng trở nên gay gắt. Với trình độ và kỹ năng của mình các luật sư hành nghề khi bảo vệ quyền lợi của người nghèo sẽ ưu thế hơn bất cứ thành phần nào khác.

Việc Luật Trợ giúp pháp lý có những quy định phù hợp với chủ trương xã hội hoá các hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật với phương châm cơ bản là nhà nước và nhân dân cùng làm. Tiến tới trong hoạt động trợ giúp pháp lý khi các tổ chức xã hội, các tổ chức luật sư và cá nhân luật sư có đủ điều kiện đảm bảo việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách, nhà nước sẽ từng bước chuyển giao hoạt động này để tập trung vào nhiệm vụ quản lý các hoạt động trợ giúp pháp lý: xây dựng pháp luật, cấp kinh phí, hỗ trợ các tổ chức xã hội thực hiện, thanh tra, kiểm tra... Các vụ việc trợ giúp pháp lý cụ thể sẽ chủ yếu phải dựa vào đội ngũ luật sư hành nghề tự do. Vấn đề ở chỗ là trong nội dung quản lý cần phải có quy định rõ ràng, cụ thể nghĩa vụ, trách nhiệm của luật sư trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách như một trách nhiệm với cộng đồng, chứ không đơn giản là sự tự nguyện hay lòng từ thiện. Luật Luật sư năm 2006, tại Điều 31 đã quy định nghĩa vụ trợ giúp pháp lý miễn phí của các luật sư:

“Khi thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí, luật sư phải tận tâm với người được trợ giúp như đối với khách hàng trong các vụ việc có thù lao”.

***Thứ hai, cần xác định rõ trách nhiệm của luật sư trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí***

Trước hết phải khẳng định, xét về tính chất vụ việc, thì các vụ việc trợ giúp pháp lý miễn phí và các vụ việc do luật sư hành nghề tự do thực hiện và thu thù lao từ khách hàng không có sự khác biệt. Sự khác biệt giữa hai hoạt động này chỉ là vấn đề đối tượng phục

vụ và vấn đề có thu hay không thu phí dịch vụ. Theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006, khi tham gia vào hoạt động trợ giúp, cộng tác viên là luật sư được hưởng chế độ bồi dưỡng và chi phí hành chính theo quy định của pháp luật, như vậy sự khác biệt về thu phí dịch vụ cơ bản đã được giải quyết, luật sư hành nghề khi tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý cũng được nhận thù lao do nhà nước chi trả. Tuy nhiên, mức thù lao này là do nhà nước quy định. Mặc dù vậy, cho dù được nhận thù lao hay không được nhận thù lao, khi thực hiện trợ giúp pháp lý, luật sư cũng phải có trách nhiệm tuân thủ nghiêm chỉnh các quy tắc hành nghề đó là:

- a) Tuân thủ pháp luật;
- b) Trung thực và tôn trọng sự thực khách quan;
- c) Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, phẩm giá luật sư;
- d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động nghề nghiệp của mình.

Ngoài việc tuân thủ nghiêm chỉnh các nguyên tắc hành nghề, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp (trách nhiệm nghề nghiệp), các luật sư còn có trách nhiệm lương tâm (là trách nhiệm đối với cộng đồng) trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý. Khi thực hiện dịch vụ pháp luật miễn phí, luật sư phải trung thực, khách quan, tận tâm vì quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng được trợ giúp pháp lý, luật sư phải có trách nhiệm thực hiện nhanh chóng các đề nghị trợ giúp của Trung tâm trợ giúp pháp lý; không được từ chối vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

***Thứ ba, cần nhận thức đúng về các hình thức hoạt động***

Điều 27 Luật Trợ giúp pháp lý quy định các hình thức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách được thực hiện dưới bốn hình thức đó là: tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng và các hình thức trợ giúp pháp lý khác. Là chủ thể được thực hiện trợ giúp pháp lý ở tất cả các hình thức kể trên, tuy nhiên, căn cứ vào mức độ phức tạp của từng loại mà ở hình

thức này, luật sư tham gia với vai trò chủ yếu, ở hình thức khác sự tham gia của các luật sư có thể tùy thuộc vào lòng nhiệt tình hay thời gian nhàn rỗi của luật sư.

+ Tư vấn pháp luật: thực tế thì hành pháp luật ở nước ta cho thấy rằng, nếu người dân chỉ biết pháp luật ở mức độ khái quát thì vẫn chưa đủ để pháp luật đi vào cuộc sống, thực sự tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành. Nếu chỉ cần biết pháp luật thì người dân chỉ cần có một trình độ giáo dục nhất định là có thể tự đọc những văn bản pháp luật được phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên, để hiểu pháp luật, để có khả năng vận dụng trong từng trường hợp cụ thể để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì không phải tất cả mọi người dân đều có thể làm được. Đặc biệt là trong điều kiện hệ thống pháp luật của nước ta đang hoàn chỉnh, số lượng văn bản pháp luật ngày càng nhiều thì điều kiện tiếp cận với pháp luật của người dân để tự mình có thể xử sự theo đúng pháp luật trong các quan hệ của đời sống hàng ngày không phải dễ dàng. Do đó, trong bất kỳ xã hội nào cũng rất cần đội ngũ chuyên gia về lĩnh vực pháp luật hoặc đưa ra những lời khuyên về phương pháp áp dụng pháp luật. Là những người được đào tạo về pháp luật và kỹ năng hành nghề pháp luật, hàng ngày tiếp cận và làm việc bằng pháp luật, các luật sư có vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư vấn pháp luật.

Đối tượng của hoạt động trợ giúp pháp lý là những người nghèo và những người thuộc diện chính sách, cho nên các vụ việc về trợ giúp pháp lý hầu như không liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại, mà chủ yếu là các tranh chấp nhỏ, các khiếu kiện mang tính chất hành chính dân sự. Do đó, trong lĩnh vực tư vấn pháp luật, công việc chủ yếu là thực hiện hướng dẫn, giải đáp pháp luật, giúp soạn thảo đơn từ, tài liệu hoặc đưa ra những lời khuyên về cách thức áp dụng pháp luật và thường được làm tại Trung tâm trợ giúp pháp lý. Vì vậy, nên để các chuyên viên hoặc các cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý là những người đảm trách phần lớn các công việc này.

+ Đại diện, bào chữa trước Tòa án: trong lĩnh vực công việc này, luật sư hành nghề tự do có vai trò quan trọng, ngay cả khi Trung tâm trợ giúp pháp lý có các Trợ giúp viên pháp lý (luật sư công) của mình. Mặc dù Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 cho phép Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được tham gia cả ba lĩnh vực dịch vụ pháp luật là: tư vấn, đại diện, bào chữa giống như luật sư hành nghề. Tuy nhiên, hoạt động đại diện, bào chữa trước Tòa án đặc biệt là trong các vụ án hình sự nên là công việc của luật sư hành nghề tự do. Trước mắt, số lượng luật sư ở nước ta không nhiều, lại tập trung chủ yếu ở các đô thị lớn, nhiều tỉnh miền núi số luật sư rất ít lại không đáp ứng được nhu cầu đại diện, bào chữa của đối tượng trợ giúp thì có thể áp dụng việc Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện việc đại diện, bào chữa để bảo vệ quyền lợi của đối tượng trợ giúp pháp lý. Ở các tỉnh, thành phố có số lượng luật sư hành nghề lớn, công việc này có thể chuyển giao cho các luật sư hành nghề đảm nhiệm, các Trung tâm trợ giúp pháp lý tập trung vào việc tư vấn, giám sát, kiểm tra... Theo số liệu khảo sát và tổng kết của Cục Trợ giúp pháp lý – Bộ Tư pháp, thực tế trong hoạt động trợ giúp pháp lý ở các nước thì gần 60% tổng số các vụ việc tại Tòa án là do các luật sư tư thực hiện, con số này ở nước ta trước khi Luật Trợ giúp pháp lý có hiệu lực là gần 100% (pháp luật tố tụng chỉ cho phép luật sư đại diện, bào chữa). Để thực hiện tốt công việc này, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phải có cơ chế phối hợp chặt chẽ, linh hoạt với các luật sư và Văn phòng luật sư, sao cho việc trợ giúp pháp lý trong đại diện, bào chữa được thực hiện kịp thời, hiệu quả mà không ảnh hưởng đến hoạt động hành nghề của luật sư. Các luật sư thực hiện các công việc đại diện, bào chữa trước Tòa án hoặc theo lời mời của các Trung tâm (trong trường hợp này các Trung tâm thanh toán chi phí cho luật sư) hoặc trên cơ sở tự nguyện của luật sư mà không cần thù lao.

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật: phổ biến, tuyên truyền pháp luật có hai mức độ: mức

độ rộng và mức độ sâu. Mức độ rộng rãi của hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật là cung cấp thông tin bao quát nhất về pháp luật thực định, về hoạt động xây dựng pháp luật, về thực tiễn thi hành pháp luật. Hoạt động phổ biến, tuyên truyền pháp luật ở mức độ rộng hiện nay đang được tổ chức thành một hệ thống do Bộ Tư pháp quản lý. Còn phổ biến, giáo dục pháp luật ở mức độ sâu là thực hiện, hướng dẫn nội dung các quy định của pháp luật, cách thức áp dụng pháp luật trong những trường hợp cụ thể. Xét trên góc độ như vậy, hoạt động tư vấn pháp luật và đại diện, bào chữa là một phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở mức độ sâu. Trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý các luật sư còn tích cực tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần đưa pháp luật đi vào đời sống, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

+ Góp phần xây dựng, hoàn thiện pháp luật: ở nhiều nước trên thế giới, luật sư hành nghề có thể đưa ra các sáng kiến pháp luật, tham gia tích cực quá trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc đóng góp ý kiến về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình hành nghề, các luật sư có điều kiện để đánh giá mức độ phù hợp với thực tế của văn bản pháp luật, có thể tìm ra những hạn chế, những bất cập, lỗ hổng của pháp luật ... Sẽ vô cùng hữu ích nếu trong công tác xây dựng pháp luật có được các ý kiến đóng góp hoặc tham gia trực tiếp của các luật sư hành nghề. Làm như vậy pháp luật sẽ có tính khả thi cao, tránh tình trạng pháp luật chỉ tồn tại trên giấy mà khó đi vào thực tiễn.

#### ***Thứ tư, cần đổi mới phương thức hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư***

+ Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý trên cơ sở tự nguyện như là trách nhiệm đối với cộng đồng. Trong tương lai đây phải coi là hình thức chính cần khuyến khích, vì hoạt động trên cơ sở tự nguyện sẽ có vai trò rất lớn trong việc giáo dục đạo đức phụng sự công lý, khách quan, vô tư của luật sư. Theo hình thức này, mỗi luật sư hành nghề hoặc văn phòng luật sư quy định trong một thời

gian nhất định, một luật sư hành nghề tự do sẽ có một số giờ nhất định thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí. Việc thực hiện trợ giúp pháp lý này có thể tiến hành ở văn phòng luật sư hoặc luật sư đăng ký thời gian biểu với Trung tâm trợ giúp pháp lý để Trung tâm bố trí công việc.

+ Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo lời mời của Trung tâm trợ giúp pháp lý và Trung tâm trả tiền thù lao cho luật sư. Phương thức này chủ yếu thực hiện trong lĩnh vực đại diện, bào chữa cho đương sự tại Tòa án. Theo phương thức này, khi Trung tâm trợ giúp pháp lý nhận được yêu cầu được trợ giúp của đối tượng đề nghị được giúp đỡ đại diện, bào chữa để bảo vệ quyền lợi cho mình trước tòa án, sau khi kiểm tra sẽ chuyển cho luật sư để bảo vệ quyền và lợi ích của đương sự.

+ Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý trên cơ sở nghĩa vụ bắt buộc mà pháp luật quy định. Luật Luật sư năm 2006 đã ghi nhận phương thức này. Theo Điều 28 Luật Luật sư thì luật sư có nghĩa vụ thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí với tất cả tinh thần trách nhiệm như đối với khách hàng có thù lao. Khi Tổ chức luật sư toàn quốc ra đời, trong Điều lệ của mình sẽ điều chỉnh hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư như một nghĩa vụ, một kênh không chỉ vì đạo đức nghề nghiệp mà còn nâng cao uy tín của luật sư.

Tóm lại, hoạt động trợ giúp pháp lý là một hoạt động thể hiện bản chất dân chủ và nhân đạo của xã hội công bằng và văn minh, trong đó mọi công dân đều có quyền bình đẳng về khả năng tiếp cận với pháp luật, với công lý. Việc thực hiện trợ giúp pháp lý gắn bó rất chặt chẽ với nghề luật sư, hay nói cách khác, chính các luật sư là những người đưa hoạt động trợ giúp pháp lý thành hiện thực và bảo đảm tính bền vững, lâu dài của hoạt động này.

Nghề luật sư là nghề góp phần quan trọng bảo đảm công lý, là công cụ hữu hiệu để thực hiện nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật của công dân. Mục tiêu cuối cùng

*(Xem tiếp trang 83)*

Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, khi một người có ý thức sử dụng công cụ, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm và đặt trong một hoàn cảnh, điều kiện cụ thể hành vi đó có khả năng làm chết nhiều người thì chúng ta hoàn toàn có đủ căn cứ để áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với họ. Việc hậu quả chết người có xảy ra hay không, điều đó không phải là nội dung của tình tiết này. Nếu trong trường hợp có hậu quả chết nhiều người xảy ra, ngoài việc áp dụng tình tiết “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” chúng ta

sẽ áp dụng thêm tình tiết “giết nhiều người” đối với người phạm tội.

Trên đây là một số quan điểm riêng về vấn đề áp dụng các tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”. Vấn đề này hiện nay vẫn còn rất phức tạp và đang còn tranh luận trong thực tiễn cũng như lý luận khoa học Luật Hình sự. Do đó, chúng tôi xin mạnh dạn nêu lên một số ý kiến để cùng tham khảo. Rất mong nhận được sự góp ý và trao đổi của bạn đọc.

*(Tiếp theo trang 66 – Nhận thức về vai trò ...)*

mà hoạt động trợ giúp pháp lý đem lại cho người nghèo không nằm ngoài ý nghĩa này. Chính vì vậy, hoạt động trợ giúp pháp lý không thể tách khỏi nghề luật sư, đây là đặc điểm chung của hoạt động trợ giúp pháp lý trên thế giới. Điều đó có nghĩa, để quản lý nhà nước có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng của loại dịch vụ pháp luật đặc biệt mà nhà nước mong muốn đem lại cho công dân thì luật sư phải được phát triển cả về số lượng và chất lượng mới đủ sức đáp ứng được nhu cầu và bảo đảm cung cấp những

dịch vụ pháp lý tốt nhất cho người nghèo và đối tượng chính sách.

Sự phát triển mạnh mẽ về số lượng và chất lượng của đội ngũ luật sư nước ta từ năm 1987 đến nay đã đóng góp không nhỏ vào chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo của Đảng và Nhà nước. Thực tiễn hoạt động trợ giúp pháp lý có đủ cơ sở để khẳng định để hoạt động trợ giúp pháp lý đạt hiệu quả, thì chỉ có phát triển đội ngũ luật sư và có cơ chế, chính sách huy động sự tham gia nhiệt tình của lực lượng luật sư mới là giải pháp hữu hiệu nhất.

*(Tiếp theo trang 78 – Cải cách tư pháp ...)*

định theo pháp luật trong công tác an ninh quốc gia. ở trung ương lập Bộ an ninh quốc gia, các tỉnh (khu tự trị) lập Sở an ninh quốc gia, thành phố trực thuộc trung ương lập Cục an ninh quốc gia, bên dưới các tỉnh căn cứ vào nhu cầu công tác lập cơ quan đại diện của Sở (Cục) an ninh quốc gia.

- Cơ quan hành chính tư pháp: là cơ quan chức năng chủ quản công tác hành chính tư pháp của chính quyền cùng cấp. ở trung ương lập Bộ Tư pháp, các tỉnh (thành phố, khu tự trị) lập Sở (Cục) Tư pháp, các địa khu (thành phố), huyện (quận) lập Cục Tư pháp. Chức trách chủ yếu là: Phụ trách cải tạo tội phạm và quản lý trại giam; công tác thi hành cải tạo lao động; giám sát hoạt động của luật sư, cơ quan công chứng và dịch vụ

pháp luật, nghiệp vụ công chứng; quản lý công tác hoà giải nhân dân; tuyên truyền phổ biến pháp luật...

Qua nghiên cứu tại các quốc gia trên, cho thấy, mặc dù thể chế chính trị khác nhau, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội khác nhau, công cuộc cải cách tư pháp ở mỗi nước có những đặc điểm riêng nhưng các nước đều thừa nhận và áp dụng có chọn lọc những giá trị chung, những nguyên tắc chung về tư pháp và cải cách tư pháp. Có thể nói, những giá trị, nguyên tắc chung này không phải là sản phẩm riêng biệt của quốc gia nào, của hệ thống chính trị nào mà là những giá trị chung của nhân loại được đúc kết qua quá trình cải cách, phát triển của nhiều hệ thống tư pháp trên thế giới.